TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 120/2021/QĐST-DS	*Lai Vung, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2021 về " *TrAchấp hợp đồng mua bán*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn T T Á, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số nhà 302, ấp L A, xã L T, huyện L V, tỉnh Đ T.

- *Bị đơn*: Nguyễn V G, sinh năm 1980; Đặng T U, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Số nhà 280/5, ấp L A, xã L T, huyện L V, tỉnh Đ T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

ANguyễn V G và chị Đặng T U đồng ý trả có trách nhiệm liên đới cho bà Nguyễn T T Á số tiền nợ mua vật tư nông nghiệp là 18.502.000đ (*Mười tám triệu năm trăm lẻ hai ngàn đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn V G và chị Đặng T U tự nguyện nộp 462.500 đồng *(Bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn T T Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 462.500 đồng *(Bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010894 ngày 24/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày bà Nguyễn T T Á làm đơn yêu cầu thi hành án mà Nguyễn V G và chị Đặng T U chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho bà Á thì hàng tháng G và chị U còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND huyện Lai Vung (2);
- Chi cục THA (1);
- Đương sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS vụ án (1).

Tô Thị Hoa Lư